

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ QUY NHƠN
TỈNH BÌNH ĐỊNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 1160/2023/HNGĐ - ST
Ngày: 27 – 11 – 2023
V/v: “Ly hôn, tranh chấp về nuôi con”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ QUY NHƠN, TỈNH BÌNH ĐỊNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Ung Quang Định

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Bà Phạm Thị Tú Nga
2. Ông Nguyễn Đình Thọ

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Hạnh là Thư ký Toà án nhân dân Tp. Quy Nhơn, tỉnh Bình Định.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Tp. Quy Nhơn tham gia phiên tòa: Bà Tô Thị Bích Trâm - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 11 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân Tp. Quy Nhơn, tỉnh Bình Định xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 979/2023/TLST-HNGĐ ngày 10 tháng 10 năm 2023 về việc: “Ly hôn, tranh chấp về nuôi con”. theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 329/2023/QĐXXST- HNGĐ ngày 31 tháng 10 năm 2023 và Quyết định hoãn phiên tòa số: 242/2023/QĐST-HNGĐ ngày 15 tháng 11 năm 2023, giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Nguyễn Anh L, sinh năm 1997

Địa chỉ: Thôn T, xã N, TX, A, tỉnh B.

Bị đơn: Anh Phan Văn L, sinh năm 1992

Địa chỉ: Tổ 6, KV 5, P. B, Tp. Q, tỉnh B.

(Chị L có mặt, anh L vắng mặt lần 2 không có lý do).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện, bản tự khai và trong quá trình xét xử, nguyên đơn chị Nguyễn Anh L trình bày:

- Về hôn nhân: Chị và anh Phan Văn L có tìm hiểu nhau trong thời gian khoảng 4 tháng, tự nguyện cưới và có đăng ký kết hôn tại UBND xã N, thị xã A, tỉnh B vào ngày 04/6/2018. Sau khi cưới vợ chồng chung sống tại nhà cha mẹ chồng địa chỉ: Tổ 6, khu vực 5, phường B, Tp. Q, tỉnh B. Thời gian đầu vợ chồng chung sống hạnh phúc đến năm 2020 thì xảy ra mâu thuẫn, nguyên nhân mâu thuẫn là do bất đồng quan điểm sống, cả hai không quan tâm đến nhau, anh L ham chơi

cờ bạc sống không có trách nhiệm với gia đình, từ khi xảy ra mâu thuẫn vợ chồng cũng đã nhiều lần nói chuyện để tìm cách hàn gắn nhưng không thành nên chị đã dẫn con về nhà mẹ ruột sinh sống và vợ chồng sống ly thân từ tháng 6 năm 2020 cho đến nay, mỗi người tự lo cuộc sống riêng, không ai quan tâm đến ai. Nay chị nhận thấy tình cảm vợ chồng không còn, mâu thuẫn không thể hàn gắn được nữa, cuộc sống chung không thể tiếp tục duy trì nên chị yêu cầu được ly hôn anh L.

- Về con chung: Chị và anh L có 01 con chung là cháu Phan Thị Luyến L, sinh ngày 01/9/2018, sức khỏe cháu bình thường, hiện nay cháu đang ở với chị. Ly hôn chị yêu cầu được nuôi cháu L. Về cấp dưỡng nuôi con, chị không yêu cầu Tòa giải quyết.

- Về tài sản chung, nợ chung: Chị không yêu cầu Tòa giải quyết.

Bị đơn anh Phan Văn L: Tòa đã nhiều lần triệu tập hợp lệ nhưng anh L không đến Tòa làm việc nên Tòa không lấy được lời khai.

+ Tại phiên tòa sơ thẩm, đại diện Viện kiểm sát nhân dân Tp. Quy Nhơn phát biểu việc tuân thủ pháp luật về tố tụng dân sự kể từ khi thụ lý vụ án cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án:

- Thẩm phán đã thực hiện đúng theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự kể từ khi thụ lý vụ án cho đến trước thời điểm xét xử sơ thẩm. Tại phiên tòa sơ thẩm, Thẩm phán và Hội đồng xét xử tuân thủ đúng theo quy định của pháp luật tố tụng dân sự.

- Việc chấp hành pháp luật của những người tham gia tố tụng dân sự: Nguyên đơn đã thực hiện đúng các quyền và nghĩa vụ theo quy định tại Điều 70, 71 Bộ luật Tố tụng dân sự; bị đơn không thực hiện đúng các quyền và nghĩa vụ theo quy định tại Điều 70, 72 Bộ luật Tố tụng dân sự.

+ Về quan điểm giải quyết vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ Điều 51, 56, 81 Luật Hôn nhân và gia đình.

- Về hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Nguyễn Anh L được ly hôn anh Phan Văn L.

- Về con chung: Giao chị Nguyễn Anh L được trực tiếp nuôi dưỡng cháu Phan Thị Luyến L, sinh ngày 01/9/2018, không xem xét việc cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung: Không xem xét.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được xem xét tại phiên tòa và căn cứ kết quả tranh tụng, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng dân sự:

[1.1] Về thẩm quyền giải quyết vụ án: Chị Nguyễn Anh L có đơn khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết về việc ly hôn với anh Phan Văn L, trú tại: Tổ 6, KV 5, P. B, Tp. Q, tỉnh B nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân

Tp. Quy Nhơn, tỉnh Bình Định theo quy định tại khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[1.2] Về vắng mặt đương sự:

Trong quá trình thụ lý, giải quyết vụ án, Tòa án triệu tập hợp lệ bị đơn anh Phan Văn L để làm việc, tham gia phiên họp tiếp cận công khai chứng cứ và hòa giải nhưng anh L không đến Tòa. Trước khi xét xử, Tòa án tiến hành thủ tục tổng đạt, niêm yết hợp lệ các văn bản tố tụng nhưng anh L không có mặt tại phiên tòa, vắng mặt lần thứ 02 không có lý do. Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 227 của Bộ luật Tố tụng dân sự Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt bị đơn theo quy định.

[2] Về nội dung:

[2.1] Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Anh L và anh Phan Văn L cưới và có đăng ký kết hôn tại UBND xã N, thị xã A, tỉnh B vào ngày 04/6/2018 trên cơ sở tự nguyện nên quan hệ hôn nhân giữa chị L và anh L là hôn nhân hợp pháp được pháp luật công nhận và bảo vệ. Chị L trình bày, sau thời gian vợ chồng sống hạnh phúc thì đến năm 2020 hai bên phát sinh mâu thuẫn do bất đồng quan điểm sống, cả hai không quan tâm đến nhau, anh L ham chơi cờ bạc sống không có trách nhiệm với gia đình. Từ khi xảy ra mâu thuẫn vợ chồng cũng đã nhiều lần nói chuyện để tìm cách hàn gắn tình cảm nhưng không thành nên chị đã dẫn con về nhà mẹ ruột sinh sống và vợ chồng sống ly thân từ tháng 6 năm 2020 cho đến nay, mỗi người tự lo cuộc sống riêng, không ai quan tâm đến ai. Từ khi ly thân vợ chồng không gặp, không liên lạc, mỗi người tự lo cuộc sống riêng. Do đó, chị L yêu cầu được ly hôn anh L để ổn định cuộc sống riêng vì hai bên không còn tình cảm vợ chồng.

Hội đồng xét xử nhận thấy: Vợ chồng chị L và anh L sống ly thân trong thời gian dài, cả hai không có sự quan tâm, chăm sóc, không có trách nhiệm với nhau, **mâu thuẫn trầm trọng**, mục đích hôn nhân không đạt được. Trong quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã triệu tập hợp lệ anh L đến Tòa làm việc và hòa giải nhưng anh L không đến Tòa chứng tỏ anh không có thiện chí để hàn gắn tình cảm vợ chồng. Do đó, chị L yêu cầu ly hôn anh L là có căn cứ phù hợp với quy định tại khoản 1 Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[2.2] Về con chung: Vợ chồng chị Nguyễn Anh L và anh Phan Văn L có 01 con chung là cháu Phan Thị Luyện L, sinh ngày 01/9/2018; cháu đang ở với chị Lý, sức khỏe bình thường. Ly hôn chị L yêu cầu được nuôi cháu L.

Xét thấy: Hiện tại cháu L còn nhỏ cần có sự chăm sóc của người mẹ. Trong quá trình chung sống và sau khi vợ chồng ly thân về nhà mẹ ruột ở cho đến nay chị L là người trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cháu; hơn nữa chị L có công việc và thu nhập ổn định đủ điều kiện nuôi con. Do đó, để phát triển một cách toàn diện về mọi mặt nên giao cháu L cho chị L trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng là phù hợp với Điều 81 Luật Hôn nhân và gia đình.

Về cấp dưỡng nuôi con: Chị Nguyễn Anh L không yêu cầu Tòa giải quyết.

[2.3] Về tài sản chung: Chị Nguyễn Anh L không yêu cầu nên Tòa không xem xét giải quyết.

[2.4] Về án phí: Căn cứ điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, chị Nguyễn Anh L phải chịu 300.000 đồng án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm.

[2.5] Ý kiến của Kiểm sát viên tham gia phiên tòa về nội dung vụ án là có căn cứ và phù hợp với quy định pháp luật nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; điểm b khoản 2 Điều 227; Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự;

- Căn cứ khoản 1 Điều 56, các Điều 58, 81, 82, 83, 84 Luật Hôn nhân và gia đình;

- Căn cứ điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Về hôn nhân: Chị Nguyễn Anh L được ly hôn anh Phan Văn L.

2. Về nuôi con chung:

2.1. Giao cháu Phan Thị Luyến L, sinh ngày 01/9/2018 cho chị Nguyễn Anh L được trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng.

2.2. Về cấp dưỡng nuôi con: Chị Nguyễn Anh L không yêu cầu nên Tòa không giải quyết.

Người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Nếu người không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

Vì lợi ích của con khi cần thiết hai bên đều có quyền xin thay đổi người trực tiếp nuôi con hoặc mức cấp dưỡng nuôi con.

3. Về tài sản chung: Chị Nguyễn Anh L không yêu cầu nên Tòa không giải quyết.

4. Về án phí: Chị Nguyễn Anh L phải chịu 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm được khấu trừ vào 300.000 đồng tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số 0000702 ngày 10 tháng 10 năm 2023 của Chi cục Thi hành án dân sự Tp. Quy Nhơn, tỉnh Bình Định (đã nộp xong).

5. Về quyền kháng cáo: Các đương sự có quyền làm đơn kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, đương sự vắng mặt tại phiên tòa hoặc không có mặt khi tuyên án mà có lý do chính đáng thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Định;
- VKSND Tp. Quy Nhơn;
- Chi cục THADS Tp. Quy Nhơn;
- UBND xã Nhơn An, TX. An Nhơn;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

Ung Quang Định

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

**THẨM PHÁN
CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phạm Thị Tú Nga

Nguyễn Đình Thọ

Ung Quang Định

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

**THẨM PHÁN
CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Ung Quang Định